

Số: **60** /TTr-UBND

Thái Nguyên, ngày **29** tháng 6 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 16 tháng 8 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 1751/TTr-SNN ngày 26/5/2023, thực hiện Thông báo số 83/TB-HĐND ngày 27/6/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nội dung và công tác chuẩn bị Kỳ họp thứ mười ba, Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên khóa XIV, nhiệm kỳ 2021-2026; Kết luận số 1194-KL/TU ngày 27/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Qua rà soát văn bản quy phạm pháp luật cho thấy, căn cứ pháp lý là cơ sở xây dựng nội dung chính của Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND đã được thay thế (Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn được thay thế bởi Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về

cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn). Do đó, tại Điều 2 Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2019 của HĐND tỉnh quy định chính sách khuyến khích đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đã bãi bỏ khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND (bãi bỏ các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao). Mặt khác, cho đến nay thời gian thực hiện Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên quy định tại Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND đã hết (giai đoạn 2017-2020).

Theo quy định tại điểm g1 khoản 3 Điều 3 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được bổ sung bởi khoản 1 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 34/2016/NĐ-CP), Nghị quyết do Hội đồng nhân dân ban hành không phải là văn bản quy phạm pháp luật trong các trường hợp sau: *“g1) Nghị quyết về chương trình, đề án, dự án, kế hoạch”*. Đồng thời tại khoản 3, Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 quy định *“Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó hoặc bị đình chỉ việc thi hành hoặc bãi bỏ bằng văn bản của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền. Văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản khác phải xác định rõ tên văn bản, phần, chương, mục, tiểu mục, điều, khoản, điểm của văn bản bị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành”*.

Từ những lý do trên, để bảo đảm tính đồng bộ, công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật, đồng thời bảo đảm tuân thủ đúng quy định về hiệu lực của văn bản theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020 là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020 không còn được áp dụng trên thực tế, đã hết giai đoạn áp dụng xác định tại Nghị quyết.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Việc ban hành Nghị quyết bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật phải đảm bảo thực hiện theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

- Ngày 27/12/2022, UBND tỉnh đã có Văn bản số 6523/UBND-CNN&XD giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh.

- Ngày 07/4/2023, UBND tỉnh đã có Tờ trình số 31/TTr-UBND trình Thường trực HĐND tỉnh về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020.

- Ngày 17/4/2023, Hội đồng nhân dân tỉnh đã có Văn bản số 130/HĐND-VP về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của HĐND tỉnh.

- Ngày 20/4/2023, UBND tỉnh đã có Văn bản số 1772/UBND-CNN&XD về việc triển khai xây dựng các Nghị quyết của HĐND tỉnh và giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND ban hành văn bản quy pháp pháp luật theo đúng quy định.

- Ngày 24/4/2023, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có Văn bản số 1297/SNN-KHTC gửi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thái Nguyên, các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố để xin ý kiến góp ý nội dung Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020; Văn bản số 1296/SNN-KHTC gửi Cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Nguyên đề nghị đăng tải xin ý kiến đóng góp vào nội dung dự thảo. Trên cơ sở tiếp thu ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị có liên quan, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã rà soát, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết.

- Ngày 24/5/2023, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có văn bản số 1680/SNN-KHTC gửi Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ đề nghị HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020.

- Ngày 25/5/2023, Sở Tư pháp đã có báo cáo số 226/BC-STP về việc thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tiếp thu các ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp để chỉnh sửa, hoàn thiện các nội dung của dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Dự thảo Nghị quyết gồm 02 điều, cụ thể là:

- Điều 1: Bãi bỏ khoản 1, khoản 3 Điều 1; Điều 2 và Điều 3 của Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020.

- Điều 2: Điều khoản thi hành (Hiệu lực thi hành và trách nhiệm thi hành).

V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN: Không

(Có dự thảo Nghị quyết và tài liệu liên quan gửi kèm theo)

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNN&XD, KT.

Báchdtt, 26/6/2023, TTTr 1

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Bình

DỰ THẢO LẦN 4

NGHỊ QUYẾT

Bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ 13**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 16 tháng 8 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bãi bỏ khoản 1, khoản 3 Điều 1; Điều 2 và Điều 3 của Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, Kỳ họp thứ 13 thông qua ngày.... tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2023.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Thường trực tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XIV;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh;
- Kiểm toán nhà nước khu vực X;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng HĐND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Thái Nguyên, Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phạm Hoàng Sơn

Số: 1751 /TTr- SNN

Thái Nguyên, ngày 26 tháng 5 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 16 tháng 8 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Sở Nông nghiệp và PTNT lập hồ sơ đề nghị bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020. Kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua với những nội dung chính như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Qua rà soát văn bản quy phạm pháp luật cho thấy, căn cứ pháp lý là cơ sở xây dựng nội dung chính của Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND đã được thay thế (Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn được thay thế bởi Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn). Do đó, tại Điều 2 Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2019 của HĐND tỉnh quy định chính sách khuyến khích đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đã bãi bỏ khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND (bãi bỏ các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao). Mặt khác, cho đến nay thời gian thực hiện Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên quy định tại Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND đã hết (giai đoạn 2017-2020).

Đồng thời theo quy định tại điểm g1 khoản 3 Điều 3 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được bổ sung bởi khoản 1 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL), Nghị quyết do Hội đồng nhân dân ban hành không phải là văn bản quy phạm pháp luật trong các trường hợp sau: “g1) Nghị quyết về chương trình, đề án, dự án, kế hoạch”.

Từ những lý do trên cho thấy Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020 đã không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội và các quy định hiện hành của pháp luật. Việc rà soát, xử lý các văn bản không còn phù hợp là nhằm đảm bảo sự thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành, đảm bảo sự phù hợp về nội dung với các văn bản cơ quan Nhà nước cấp trên. Do đó, việc Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020 là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020 không còn được áp dụng trên thực tế, đã hết giai đoạn áp dụng xác định tại Nghị quyết.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

Việc ban hành Nghị quyết bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật phải đảm bảo thực hiện theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Công tác triển khai thực hiện

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 6523/UBND-CNN&XD ngày 27/12/2022 về việc xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức soạn thảo dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020.

Ngày 07/3/2023, Sở Nông nghiệp và PTNT có Tờ trình số 615/TTr-SNN để báo cáo UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh cho chủ trương xây dựng Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020;

Ngày 17/4/2023, Hội đồng nhân dân tỉnh đã có Văn bản số 130/HĐND-

VP về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của HĐND tỉnh;

Ngày 20/4/2023, UBND tỉnh đã có Văn bản số 1772/UBND-CNN&XD về việc triển khai xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh và giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh ban hành văn bản quy pháp pháp luật theo đúng quy định.

2. Lấy ý kiến xây dựng dự thảo Nghị quyết

- Sở Nông nghiệp và PTNT đã xây dựng dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết và xin ý kiến Ủy ban mặt trận tổ quốc tỉnh, các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố tại Văn bản số 1297/SNN-KHTC ngày 24/4/2023. Đồng thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh tại Văn bản số 1296/SNN-KHTC ngày 24/4/2023.

- Trên cơ sở tiếp thu ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị có liên quan, Sở Nông nghiệp và PTNT đã rà soát, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết để gửi Sở Tư pháp thẩm định. Sở Tư pháp đã có ý kiến thẩm định tại Báo cáo thẩm định số 226/BC-STP ngày 25/5/2023 về thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Trên cơ sở tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và PTNT đã rà soát, chỉnh sửa bổ sung và hoàn thiện dự thảo Tờ trình và Nghị quyết để báo cáo UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Dự thảo Nghị quyết gồm 02 điều, cụ thể là:

- Điều 1: Bãi bỏ khoản 1, khoản 3 Điều 1; Điều 2 và Điều 3 của Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020.

- Điều 2: Điều khoản thi hành (Hiệu lực thi hành và trách nhiệm thi hành).

(Có dự thảo Nghị quyết kèm theo)

V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN (NẾU CÓ): Không

VI. HỒ SƠ KÈM THEO

1. Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020.

2. Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của Nghị quyết.

3. Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp.

4. Dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Nội dung tham mưu đầy đủ cơ sở pháp lý theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, đúng thẩm quyền và đủ điều kiện ban hành theo quy định của pháp luật và quy chế làm việc; Sở Nông nghiệp và PTNT chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và trước pháp luật về nội dung tham mưu.

Sở Nông nghiệp và PTNT kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, KHTC

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Vũ Đức Hảo

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TTr-UBND
(Dự thảo 4)

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 16 tháng 8 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Sau khi xem xét Tờ trình số..... ngày.../.../2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT, Ủy ban nhân dân tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020 với những nội dung chính như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Qua rà soát văn bản quy phạm pháp luật cho thấy, căn cứ pháp lý là cơ sở xây dựng nội dung chính của Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND đã được thay thế (Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn được thay thế bởi Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn). Do đó, tại Điều 2 Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2019 của HĐND tỉnh quy định chính sách khuyến khích đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đã bãi bỏ khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND (bãi bỏ các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao). Mặt khác, cho đến nay thời gian thực hiện

Vorachao

Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên quy định tại Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND đã hết (giai đoạn 2017-2020).

Đồng thời theo quy định tại điểm g1 khoản 3 Điều 3 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL (được bổ sung bởi khoản 1 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật), Nghị quyết do Hội đồng nhân dân ban hành không phải là văn bản quy phạm pháp luật trong các trường hợp sau: “g1) *Nghị quyết về chương trình, đề án, dự án, kế hoạch*”.

Từ những lý do trên cho thấy Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020 đã không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội và các quy định hiện hành của pháp luật. Việc rà soát, xử lý các văn bản không còn phù hợp là nhằm đảm bảo sự thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành, đảm bảo sự phù hợp về nội dung với các văn bản cơ quan Nhà nước cấp trên. Do đó, việc Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020 là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020 không còn được áp dụng trên thực tế, đã hết giai đoạn áp dụng xác định tại Nghị quyết.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

Việc ban hành Nghị quyết bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật phải đảm bảo thực hiện theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

- Ngày 27/12/2022, UBND tỉnh đã có Văn bản số 6523/UBND-CNN&XD giao Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh; Ngày 07/4/2023, UBND tỉnh đã có Tờ trình số 31/TTr-UBND trình Thường trực HĐND tỉnh về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020.

- Ngày 17/4/2023, Hội đồng nhân dân tỉnh đã có Văn bản số 130/HĐND-VP về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của HĐND tỉnh;

- Ngày 20/4/2023, UBND tỉnh đã có Văn bản số 1772/UBND-CNN&XD về việc triển khai xây dựng các Nghị quyết của HĐND tỉnh và giao Sở Nông

ng nghiệp và PTNT chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND ban hành văn bản quy pháp pháp luật theo đúng quy định.

- Ngày 24/4/2023, Sở Nông nghiệp và PTNT đã có Văn bản số 1297/SNN-KHTC gửi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thái Nguyên, các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố đề xin ý kiến góp ý nội dung Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020; Văn bản số 1296/SNN-KHTC gửi Công thông tin điện tử tỉnh Thái Nguyên đề nghị đăng tải xin ý kiến đóng góp vào nội dung dự thảo. Trên cơ sở tiếp thu ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị có liên quan, Sở Nông nghiệp và PTNT đã rà soát, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết.

- Ngày 24/5/2023, Sở Nông nghiệp và PTNT đã có văn bản số 1680/SNN-KHTC gửi Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ đề nghị HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020;

- Ngày 25/5/2023, Sở Tư pháp đã có báo cáo số 226/BC-STP về việc thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Sở Nông nghiệp và PTNT đã tiếp thu các ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp để chỉnh sửa, hoàn thiện các nội dung của dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020 để báo cáo UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Dự thảo Nghị quyết gồm 02 điều, cụ thể là:

- Điều 1: Bãi bỏ khoản 1, khoản 3 Điều 1; Điều 2 và Điều 3 của Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020.

- Điều 2: Điều khoản thi hành (Hiệu lực thi hành và trách nhiệm thi hành).

V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN (NẾU CÓ): Không

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020; UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh khóa XIV, Kỳ họp thứ 13 xem xét, quyết nghị./.

Hồ sơ xin gửi kèm theo:

1. Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020.

2. Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của Nghị quyết.

3. Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp.

4. Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNN&XD, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Bình

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Số:/2023/NQ - HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thái Nguyên, ngày ... tháng ... năm 2023

DỰ THẢO 4

NGHỊ QUYẾT

Bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ 13**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 16 tháng 8 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bãi bỏ khoản 1, khoản 3 Điều 1; Điều 2 và Điều 3 của Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

 Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, Kỳ họp thứ 13 thông qua ngày... tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2023.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Thường trực tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XIV;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh;
- Kiểm toán nhà nước khu vực X;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng HĐND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Thái Nguyên, Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phạm Hoàng Sơn

UBND TỈNH THÁI NGUYÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ TƯ PHÁP Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 226 /BC-STP

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO

Thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện chức năng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL), Sở Tư pháp báo cáo kết quả thẩm định như sau:

- Tên dự thảo văn bản: Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020.
- Cơ quan ban hành văn bản: Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên.
- Cơ quan trình văn bản: Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên.
- Cơ quan chủ trì soạn thảo: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Cơ quan phối hợp soạn thảo: không.
- Tiếp nhận hồ sơ thẩm định: ngày 24/5/2023 kèm theo Công văn số 1680/SNN-KHTC ngày 24/5/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Tình trạng hồ sơ đề nghị thẩm định: đảm bảo quy định.

Phần thứ nhất

NỘI DUNG THẨM ĐỊNH

I. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH

Phù hợp.

II. SỰ PHÙ HỢP VỚI ĐƯỜNG LỐI, CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG, CHÍNH SÁCH CỦA NHÀ NƯỚC; TÍNH HỢP HIẾN, HỢP PHÁP, TÍNH THỐNG NHẤT CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN VỚI HỆ THỐNG PHÁP LUẬT

1. Sự cần thiết ban hành văn bản

Qua rà soát văn bản QPPL cho thấy, căn cứ pháp lý là cơ sở xây dựng nội dung chính của Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND đã được thay thế (Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn được thay thế bởi Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông

thôn). Do đó, tại Điều 2 Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2019 của HĐND tỉnh quy định chính sách khuyến khích đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đã bãi bỏ khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND (bãi bỏ các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao). Mặt khác, cho đến nay thời gian thực hiện Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên quy định tại Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND đã hết (giai đoạn 2017-2020).

Đồng thời theo quy định tại điểm g1 khoản 3 Điều 3 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL (được bổ sung bởi khoản 1 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL), Nghị quyết do Hội đồng nhân dân ban hành không phải là văn bản QPPL trong các trường hợp sau: “g1) *Nghị quyết về chương trình, đề án, dự án, kế hoạch*”.

Từ những lý do trên cho thấy Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020 đã không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội và các quy định hiện hành của pháp luật. Việc rà soát, xử lý các văn bản không còn phù hợp là nhằm đảm bảo sự thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành, đảm bảo sự phù hợp về nội dung với các văn bản cơ quan Nhà nước cấp trên. Do đó, việc trình Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020 là cần thiết.

2. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo văn bản với hệ thống pháp luật

2.1. Thẩm quyền ban hành

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 12 Luật Ban hành văn bản QPPL (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Luật Ban hành văn bản QPPL sửa đổi 2020) quy định: “*Văn bản quy phạm pháp luật chỉ được sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ bằng văn bản quy phạm pháp luật của chính cơ quan nhà nước đã ban hành văn bản đó*”.

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết trên là đúng thẩm quyền theo quy định.

2.2. Căn cứ ban hành

Đề nghị bổ sung Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết

một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL vào phần căn cứ ban hành văn bản.

2.3. Nội dung cụ thể

Về phạm vi của nội dung trình bãi bỏ: cơ quan dự thảo xây dựng tại Điều 1 việc “bãi bỏ toàn bộ” Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020.

Tuy nhiên, như phân tích ở trên, một phần của Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND (khoản 2 Điều 1) đã được bãi bỏ tại Điều 2 Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách khuyến khích đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (nội dung bãi bỏ này có hiệu lực từ ngày 15/8/2019). Do đó việc xác định bãi bỏ toàn bộ văn bản là chưa chính xác, ảnh hưởng tới kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL.

Để đảm bảo về mặt kỹ thuật, cơ quan thẩm định đề nghị dự thảo xây dựng theo hướng bãi bỏ cụ thể các điều khoản còn lại của Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND, cụ thể như sau:

“**Điều 1.** Bãi bỏ khoản 1, khoản 3 Điều 1; Điều 2 và Điều 3 của Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020.”.

2.4. Về hiệu lực thi hành

Dự thảo chưa dự kiến thời điểm có hiệu lực của văn bản.

Đề đáp ứng được yêu cầu quy định tại khoản 1 Điều 38 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật: “*Xác định hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật khi ban hành: Ngày có hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật phải được quy định cụ thể ngay trong văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 151 và Điều 152 của Luật. Cơ quan chủ trì soạn thảo phải dự kiến cụ thể ngày có hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trên cơ sở bảo đảm đủ thời gian để các cơ quan, tổ chức, cá nhân có điều kiện tiếp cận văn bản, các đối tượng thi hành có điều kiện chuẩn bị thi hành văn bản*”, đề nghị cơ quan soạn thảo tham mưu trình dự kiến thời gian có hiệu lực phù hợp với quy định trên.

2.5. Về nơi nhận văn bản

Phù hợp.

III. NGÔN NGỮ, KỸ THUẬT SOẠN THẢO VĂN BẢN

Đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày văn bản theo quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản QPPL và Nghị định 154/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 34/2016/NĐ-CP

quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản QPPL (Ví dụ: xuống dòng sau mỗi căn cứ ban hành văn bản theo quy định tại khoản 3 Điều 61 Nghị định 34/2016/NĐ-CP; trình bày dự thảo nghị quyết theo mẫu số 42 tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP; trình bày “Nơi nhận” theo quy định tại khoản 2 Điều 67 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP).

Phần thứ hai **KẾT LUẬN THẨM ĐỊNH**

1. Về thực hiện các trình tự, thủ tục xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật

- Đề nghị xây dựng văn bản: đã được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận tại văn bản số 130/HĐND-VP ngày 17/4/2023 và được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại văn bản số 1772/UBND-CNN&XD ngày 20/4/2023.

- Việc lấy ý kiến và tổng hợp ý kiến của đối tượng chịu sự tác động của văn bản: đã được thực hiện theo quy định (văn bản số 1297/SNN-KHTC ngày 24/4/2023). Ủy ban MTTQ tỉnh đã có ý kiến tham gia tại văn bản số 2663/MTTQ-BTT ngày 28/4/2023.

- Về đăng thông tin về nội dung dự thảo trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh: đã được thực hiện theo quy định (từ ngày 24/4/2023 đến ngày 24/5/2023).

2. Về điều kiện trình dự thảo

- Đề nghị cơ quan chủ trì xây dựng dự thảo:

+ Nghiên cứu, phân tích, tiếp thu ý kiến thẩm định để tham mưu cho phù hợp với các quy định hiện hành và điều kiện cụ thể của địa phương.

+ Xây dựng báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

+ Gửi báo cáo giải trình, tiếp thu kèm theo dự thảo văn bản đã được chỉnh lý đến Sở Tư pháp theo quy định tại Điều 121 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 36 Điều 1 Luật Ban hành văn bản QPPL luật sửa đổi, bổ sung năm 2020).

- Đề nghị Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp tham mưu, đối chiếu các nội dung trình dự thảo đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

- Dự thảo đã thực hiện đảm bảo các quy trình; các nội dung thẩm định phải được tiếp thu, giải trình theo quy định. Sau khi có báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định, dự thảo đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định theo thẩm quyền.

Trên đây là Báo cáo kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông

qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020.

Sở Tư pháp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./*zth*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Nông nghiệp&PTNT (tham mưu);
- Giám đốc Sở;
- Phó Giám đốc (đ/c Sơn);
- Lưu: VT, XD&KTrVB.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Hữu Sơn

BÁO CÁO

**Giải trình, tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp
tại Văn bản số 226/BC-STP ngày 25/5/2023**

Thực hiện Báo cáo số 226/BC-STP ngày 25/5/2023 của Sở Tư pháp về việc Báo cáo thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp thu toàn bộ các ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp và báo cáo, giải trình nội dung tiếp thu, bổ sung với dự thảo Tờ trình, Nghị quyết của HĐND tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020. Nội dung cụ thể như sau:

1. Về căn cứ ban hành

- **Ý kiến của Sở Tư pháp:** Đề nghị bổ sung Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL vào phần căn cứ ban hành văn bản.

- **Ý kiến tiếp thu:** Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp thu ý kiến, chỉnh sửa nội dung dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết.

2. Về nội dung cụ thể

- **Ý kiến của Sở Tư pháp:** Về phạm vi của nội dung trình bãi bỏ: cơ quan dự thảo xây dựng tại Điều 1 việc “bãi bỏ toàn bộ” Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020.

Tuy nhiên, như phân tích ở trên, một phần của Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND (khoản 2 Điều 1) đã được bãi bỏ tại Điều 2 Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách khuyến khích đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên (nội dung bãi bỏ này có hiệu lực từ ngày 15/8/2019). Do đó việc xác định bãi bỏ toàn bộ văn bản là chưa chính xác, ảnh hưởng tới kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL.

Để đảm bảo về mặt kỹ thuật, cơ quan thẩm định đề nghị dự thảo xây dựng theo hướng bãi bỏ cụ thể các điều khoản còn lại của Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND, cụ thể như sau:

“**Điều 1.** Bãi bỏ khoản 1, khoản 3 Điều 1; Điều 2 và Điều 3 của Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020.”.

- **Ý kiến tiếp thu:** Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp thu ý kiến, chỉnh sửa nội dung dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết.

3. Về hiệu lực thi hành

- **Ý kiến của Sở Tư pháp:** Dự thảo chưa dự kiến thời điểm có hiệu lực của văn bản.

Để đáp ứng được yêu cầu quy định tại khoản 1 Điều 38 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật: “*Xác định hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật khi ban hành: Ngày có hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật phải được quy định cụ thể ngay trong văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 151 và Điều 152 của Luật. Cơ quan chủ trì soạn thảo phải dự kiến cụ thể ngày có hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật trên cơ sở bảo đảm đủ thời gian để các cơ quan, tổ chức, cá nhân có điều kiện tiếp cận văn bản, các đối tượng thi hành có điều kiện chuẩn bị thi hành văn bản*”, đề nghị cơ quan soạn thảo tham mưu trình dự kiến thời gian có hiệu lực phù hợp với quy định trên.

- **Ý kiến tiếp thu:** Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp thu, chỉnh sửa dự kiến thời điểm hiệu lực của Nghị quyết cụ thể như sau “Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, Kỳ họp thứ 13 thông qua ngày.... tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2023”.

4. Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

- **Ý kiến của Sở Tư pháp:** Đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày văn bản theo quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản QPPL và Nghị định 154/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản QPPL (Ví dụ: xuống dòng sau mỗi căn cứ ban hành văn bản theo quy định tại khoản 3 Điều 61 Nghị định 34/2016/NĐ-CP; trình bày dự thảo nghị quyết theo mẫu số 42 tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP; trình bày “Nơi nhận” theo quy định tại khoản 2 Điều 67 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP).

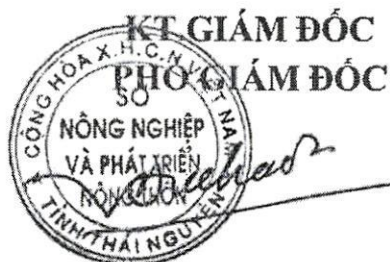
- **Ý kiến tiếp thu:** Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp thu, chỉnh sửa nội dung dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết.

(có dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết đã tiếp thu, chỉnh sửa kèm theo)

Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, KHTC



Vũ Đức Hảo

Số: 1679 /BC-SNN

Thái Nguyên, ngày 24 tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO

Tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 1772/UBND-CNN&XD ngày 20/4/2023 về việc triển khai xây dựng các Nghị quyết của HĐND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức soạn thảo dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020.

Ngày 24/4/2023, Sở Nông nghiệp và PTNT đã có Văn bản số 1297/SNN-KHTC gửi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thái Nguyên, các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố đề xin ý kiến góp ý nội dung Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020; Văn bản số 1296/SNN-KHTC gửi Công thông tin điện tử tỉnh Thái Nguyên đề nghị đăng tải xin ý kiến đóng góp vào nội dung dự thảo.

Kết quả lấy ý kiến và tiếp thu chỉnh sửa đến ngày 18/5/2023, Sở Nông nghiệp và PTNT đã nhận được 16 bản góp ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thái Nguyên; các Sở, ngành; UBND các huyện, thành phố đóng góp ý kiến vào bản Dự thảo trên của Sở Nông nghiệp và PTNT. Các ý kiến tham gia góp ý đều hoàn toàn nhất trí với dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết do Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu xây dựng.

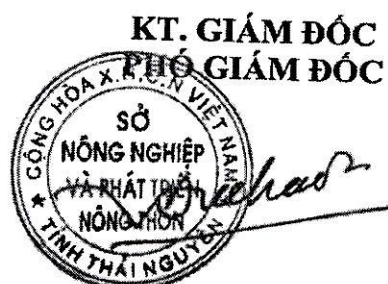
Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông

qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020.//

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, KHTC.

Vũ Đức Hào



Vũ Đức Hào

Số: 379 /BC-SNN

Thái Nguyên, ngày 14 tháng 02 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Đề án Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020

Thực hiện Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc thông qua Đề án Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020;

Thực hiện Quyết định số 2223/QĐ-UBND, ngày 26/7/2017 của UBND tỉnh Thái Nguyên phê duyệt Đề án Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020;

Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo kết quả thực hiện Đề án Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020 như sau:

1. Mục tiêu của đề án

- Thành lập khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và các vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, các doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Đến năm 2020 có 01 khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đi vào hoạt động; xây dựng được các vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đối với những cây trồng, vật nuôi chủ yếu là thế mạnh của tỉnh và trên địa bàn tỉnh có ít nhất 2 doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Xây dựng được từ 02 “mô hình điểm” vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đối với cây chè và cây rau các loại (hỗ trợ đầu tư đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật, công nghệ, quản lý, từ khâu sản xuất - chế biến - tiêu thụ sản phẩm).

- Sản xuất một số sản phẩm nông nghiệp hàng hoá lớn ứng dụng công nghệ cao có năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng cao: Chè, rau, quả, sản phẩm chăn nuôi... Đưa tỷ trọng giá trị sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao chiếm 20% trở lên so với tổng giá trị sản xuất toàn ngành.

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống quy trình kỹ thuật sản xuất nông nghiệp thủy sản đối với các đối tượng cây trồng, vật nuôi ứng dụng công nghệ cao phù hợp với điều kiện tỉnh Thái Nguyên.

2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2017 đến năm 2020

3. Kết quả thực hiện Đề án

3.1. Thành lập khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao

Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu cho UBND tỉnh lập xong Đề án thành lập Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Thái Nguyên tại xã Tiên

Phong, thị xã Phổ Yên, với quy mô 154,36 ha và được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 70/QĐ-TTg ngày 15/01/2021 về việc thành lập và ban hành Quy chế hoạt động của Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Thái Nguyên.

Đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 08/3/2021 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 70/QĐ-TTg ngày 15/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 939/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 về việc bổ sung nhiệm vụ quản lý Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Thái Nguyên cho Ban quản lý dự án đầu tư các công trình Nông nghiệp và PTNT.

UBND tỉnh đã phê duyệt Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Thái Nguyên (tại Quyết định số 3629/QĐ-UBND ngày 18/11/2021). Hiện nay, Ban quản lý dự án đầu tư các công trình Nông nghiệp và PTNT đang thực hiện cắm mốc quy hoạch phân khu chức năng trên thực địa; hoàn thiện báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Thái Nguyên báo cáo UBND tỉnh trình các Bộ, ngành Trung ương thẩm định (tại Tờ trình số 169/TTr-UBND, ngày 13/10/2021 và Báo cáo số 212/BC-UBND, ngày 13/10/2021).

3.2. Xây dựng, công nhận các vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, các doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; sản xuất một số sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao có năng suất, chất lượng, giá trị tăng cao

Đến nay, tỉnh Thái Nguyên chưa công nhận vùng nông nghiệp ứng dụng CNC và chưa công nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng CNC. Tuy nhiên đã bước đầu ứng dụng một số công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp, nhất là sản xuất an toàn áp dụng tiêu chuẩn VietGAP, hữu cơ,...góp phần đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn, thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, gắn với xây dựng nông thôn mới, cụ thể như sau:

- Lĩnh vực trồng trọt: Tăng tỷ lệ sử dụng các loại giống mới, năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế cao; hình thành các vùng sản xuất tập trung ứng dụng một số công nghệ cao như: Sử dụng nhà màng, nhà lưới có hệ thống điều khiển bán tự động; công nghệ tưới phun, tưới nhỏ giọt có hệ thống điều khiển bán tự động; kỹ thuật canh tác thủy canh, giá thể; phương pháp thâm canh và quản lý cây trồng tổng hợp (ICM); công nghệ sản xuất an toàn theo tiêu chuẩn VietGAP; sản xuất hữu cơ, cụ thể:

- + Tỷ lệ sử dụng giống xác nhận (và tương đương), giống tiên bộ kỹ thuật đối với cây trồng đạt trên 95%; diện tích gieo cấy các giống lúa năng suất, chất lượng, đặc sản, hữu cơ đạt 38.632 ha, chiếm 56,6% tổng diện tích gieo cấy lúa toàn tỉnh.

- + Hình thành các vùng sản xuất chè tập trung đạt 6.200 ha; diện tích được cấp chứng nhận VietGAP đạt 3.567 ha; diện tích sản xuất theo tiêu chuẩn hữu cơ 127 ha; cơ sở đủ điều kiện đảm bảo an toàn tương ứng 4.092 ha. Tại các vùng

trồng chè tập trung đã ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ trong sản xuất như: Trồng giống chè mới, sử dụng phân bón nano, hệ thống tưới tự động kết hợp bón phân, công nghệ tưới tiết kiệm bán tự động; ứng dụng nhà kính cho sản xuất chè vụ Đông.

+ Hình thành các vùng sản xuất rau tập trung với tổng diện tích 1.217 ha¹ (trong đó có trên 350 ha diện tích sản xuất rau chuyên canh). Tại các vùng trồng rau tập trung đã ứng dụng nhà lưới, nhà màng có công nghệ tưới phun, tưới nhỏ giọt tự động, bán tự động trong sản xuất.

+ Tại các vùng trồng cây ăn quả đã ứng dụng chế phẩm sinh học trong phòng trừ sâu bệnh, bao quả, thụ phấn bổ sung, đồng thời ứng dụng công nghệ tưới phun mưa, tưới xoay đối với một số loại cây ăn quả (bưởi, nhãn, cam, na) nâng cao chất lượng, mẫu mã và giá trị sản phẩm quả, đem lại thu nhập cao cho người sản xuất.

+ Trên địa bàn tỉnh có khoảng gần 6.500 ha áp dụng phương pháp tưới tiết kiệm nước (chủ động và bán chủ động), trong đó: 5.612 ha chè; 300 ha cây ăn quả; 586 ha rau, hoa màu; sản xuất hoa ứng dụng công nghệ tưới nước phun sương, nhỏ giọt trong nhà lưới 03 ha.

+ Ứng dụng kỹ thuật canh tác giá thể, công nghệ cơ giới hóa đồng bộ từ sản xuất, thu hoạch, chế biến và bảo quản trong sản xuất nấm ăn và nấm dược liệu: Trên địa bàn có Công ty TNHH Công nghệ sinh học Phú Gia ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất và xây dựng được thương hiệu cho sản phẩm nấm ăn và nấm dược liệu, hàng năm sản xuất trên 400 tấn tươi và trên 100 tấn nấm khô phục vụ nội tiêu và chế biến xuất khẩu sang các thị trường Nhật, Đài Loan, Đức...; tại TP. Thái Nguyên, TP. Sông Công có một số cơ sở ứng dụng công nghệ thủy canh và chủ yếu sản xuất rau mầm với quy mô nhỏ 100 m²/cơ sở.

- Lĩnh vực chăn nuôi:

+ Tỷ lệ lợn giống ngoại, lai cao sản đạt 70% tổng đàn; bò lai giống cao sản đạt 70% tổng đàn; tỷ lệ các giống gà lông màu thả vườn, gà bản địa có năng suất, chất lượng cao đạt 80% tổng đàn; ứng dụng các tiến bộ di truyền về giống, kỹ thuật chăn nuôi (kỹ thuật thụ tinh nhân tạo đối với đàn lợn, trâu bò, gia cầm; quy trình chăn nuôi khép kín công nghiệp tự động, quy trình ATSH, thức ăn...).

+ Trên địa bàn tỉnh có 728 trang trại chăn nuôi (chủ yếu trang trại chăn nuôi lợn, gà), chiếm khoảng 40% tổng đàn, hầu hết các trang trại đã ứng dụng các tiến bộ KH-CN vào sản xuất như: Giống năng suất cao, chuồng lạnh, tự động hóa vận hành thức ăn, nước uống, sát trùng và xử lý môi trường.... Trong đó khoảng 225 trang trại ứng dụng đồng bộ các tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất; 168 cơ sở sản xuất giống gia súc, gia cầm; 56 trang trại chăn nuôi an toàn dịch bệnh; 66 trang trại chăn nuôi được chứng nhận VietGAP; đã hình thành được một số mô hình sản xuất liên kết chuỗi trong chăn nuôi (Chăn nuôi- giết mổ - tiêu thụ) như: Công ty CP thực phẩm Cầu Mây liên kết với Công ty Dehues; Công ty

¹ Tại Linh Sơn, Huống Thượng, Đồng Bẩm, thành phố Thái Nguyên; Nhả Lộng, Đào Xá, huyện Phú Bình; Hùng Sơn, huyện Đại Từ; Động Đạt, huyện Phú Lương; Đông Cao, thị trấn Ba Hàng, thị xã Phổ Yên.

Vinatuco Việt Nam,... Phát triển sản xuất thủy sản theo hướng tăng tỷ lệ sử dụng giống năng suất, chất lượng, giá trị kinh tế cao.

- Lĩnh vực lâm nghiệp: Xây dựng thành công các mô hình trồng trọt, chăn nuôi dưới tán rừng mở ra hướng mới trong ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm lâm nghiệp, giúp người dân có thu nhập ngay đối với rừng có chu kỳ kinh doanh dài, góp phần phát triển lâm nghiệp bền vững. Việc ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất giống cây lâm nghiệp (*Keo tai tượng, Quế, Lim xanh, Lát hoa...*), đặc biệt là sản xuất giống bằng phương pháp nuôi cấy mô, giâm hom đã đáp ứng được nhu cầu về cả số lượng và chất lượng giống tốt phục vụ trồng rừng trên địa bàn tỉnh và cung cấp cho các tỉnh lân cận.

- Lĩnh vực thủy sản: Đã ứng dụng một số công nghệ cao trong nuôi thâm canh (Sử dụng chế phẩm sinh học, máy tự động cho cá ăn, sử dụng chế phẩm sinh học, máy tạo dòng chảy lưu thông nước, máy sục khí trong nuôi cá lồng,...) Tổng diện tích đưa vào nuôi thâm canh và bán thâm canh bằng giống có năng suất, chất lượng và giá trị kinh tế cao toàn tỉnh đạt 2.600 ha (*Thâm canh 600 ha, bán thâm canh 2.000 ha*); nuôi tập trung 250 ha; nuôi cá lồng trên các hồ chứa với tổng diện tích đạt 30.000m³ lồng. Tại 02 trại cá giống của tỉnh đang ứng dụng một số công nghệ sử dụng thuốc kích dục tố LRHa, sử dụng hormone sản xuất giống cá rô phi đơn tính, lai tạo giống cá chép bằng phương pháp cho đẻ, thụ tinh nhân tạo (*con giống chất lượng cao, tốc độ sinh trưởng nhanh đáp ứng được nhu cầu của thị trường*). Hình thành 02 vùng sản xuất cá nước lạnh với tổng sản lượng cá thương phẩm ước đạt trên 700 tấn/năm; 02 mô hình ứng dụng công nghệ Biofloc trong nuôi cá Rô phi và cá Diêu hồng; 01 mô hình ương nuôi cá Tầm và cá Hồi trong hệ thống lọc tuần hoàn, quy mô 1.000 m³.

3.3. Xây dựng mô hình điểm sản xuất nông nghiệp ứng dụng CNC: Đã xây dựng 01 mô hình sản xuất rau ứng dụng CNC tại xã Tân Phú, xã Đông Cao thị xã Phổ Yên, quy mô 5 ha, ứng dụng hệ thống nhà màng, nhà lưới trong sản xuất rau. Hiện nay mô hình vẫn đang duy trì sản xuất.

3.4. Một số nội dung của đề án chưa hoàn thành

- Mô hình sản xuất chè ứng dụng CNC tại xã Phúc Trù thành phố Thái Nguyên, quy mô 5 ha.

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống quy trình kỹ thuật sản xuất nông nghiệp thủy sản đối với các đối tượng cây trồng, vật nuôi ứng dụng công nghệ cao phù hợp với điều kiện tỉnh Thái Nguyên.

4. Tồn tại, khó khăn, vướng mắc

- Sản xuất nông nghiệp chủ yếu quy mô nông hộ nhỏ lẻ, rất khó khăn cho phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; do vậy tỷ lệ ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp của tỉnh còn ở mức thấp; liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm còn nhiều hạn chế, nhất là chế biến tinh, chế biến sâu nông sản.

- Đã có chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp ứng dụng CNC, tuy nhiên trong triển khai thực tế còn gặp nhiều khó khăn như:

+ Khó khăn trong việc đền bù giải phóng mặt bằng, thu hồi đất, giao đất và thuê đất; việc tích tụ đất đai thu hút doanh nghiệp đầu tư phát triển ứng dụng nông nghiệp CNC.

+ Một số doanh nghiệp đầu tư ứng dụng nông nghiệp CNC địa điểm thực hiện dự án thuộc phường không được hưởng chính sách hỗ trợ đầu tư theo quy định tại Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ.

+ Trên địa bàn đã có một số doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp ứng dụng CNC nhưng chưa có doanh nghiệp đầu tư mô hình ứng dụng CNC đồng bộ, quy mô, tiềm lực đầu tư thấp chưa đáp ứng tiêu chí quy định Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ.

- Việc sản xuất sản phẩm nông nghiệp ứng dụng CNC cần vốn đầu tư rất lớn, giá thành sản xuất cao khó khăn trong tiêu thụ.

5. Đề xuất, kiến nghị

- Đề đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng Công nghệ cao trong nông nghiệp cần đầu tư nguồn lực lớn trong khi điều kiện, khả năng bố trí kinh phí của tỉnh còn hạn chế, đề nghị Chính phủ và các bộ ngành Trung ương hỗ trợ để tỉnh triển khai mở rộng quy mô phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đạt hiệu quả.

- Đề nghị các Bộ, ngành Trung ương sớm thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Thái Nguyên để triển khai thực hiện các bước tiếp theo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Vũ Đức Hảo

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Số: ~~1722~~/UBND-CNN&XD

V/v triển khai xây dựng các Nghị quyết
của HĐND tỉnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 20 tháng 4 năm 2023

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tư pháp.

Thực hiện các Công văn của Thường trực HĐND tỉnh: số 128/HĐND-VP ngày 17/4/2022 về việc chấp thuận đề xuất xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh; số 130/UBND-VP ngày 17/4/2023 về việc chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của HĐND tỉnh (có các Công văn: số 128/HĐND-VP ngày 17/4/2022, số 130/UBND-VP ngày 17/4/2023 gửi kèm theo), Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu xây dựng Tờ trình và dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017-2020 theo đúng trình tự, thủ tục của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các quy định pháp luật khác liên quan; báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh theo quy định và quy chế làm việc.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu xây dựng Tờ trình và dự thảo Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc tại tổ chức kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên đến năm 2025 theo đúng trình tự, thủ tục của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các quy định pháp luật khác liên quan; báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh theo quy định và quy chế làm việc.

Căn cứ chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNN&XD.



Nguyễn Thanh Bình

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *137* /HĐND-VP

Thái Nguyên, ngày 17 tháng 4 năm 2023

V/v chấp thuận đề nghị xây dựng
Nghị quyết của HĐND tỉnh bãi bỏ
Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND
ngày 18/5/2017 của HĐND tỉnh

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh nhận được Tờ trình số 31/TTr - UBND ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18 tháng 5 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017 - 2020.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Sau khi nghiên cứu, xem xét và ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất có ý kiến như sau:

1. Chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18 tháng 5 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017 - 2020.

2. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh nghiên cứu, xây dựng dự thảo Nghị quyết theo đúng trình tự, thủ tục ban hành Nghị quyết quy phạm pháp luật, trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XIV xem xét, quyết định.

Trên đây là ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 18 tháng 5 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2017 - 2020. 

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu VT, KTNS. 

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Đỗ Đức Công